

Số: 14/2018/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 17 tháng 01 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S- THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thy Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Đồng Tịnh

2. Bà Dương Thị Bình

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 220/2017/TLST- HNGĐ
ngày 25 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M- sinh năm: 1963.

Nơi cư trú: Tổ 18 (tổ 54 cũ) phường T, QUẬN S, thành phố Đà Nẵng.

* Bị đơn: Ông Nguyễn Quang S- sinh năm: 1963.

Nơi cư trú: Tổ 18 (tổ 54 cũ) phường T, QUẬN S, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Quang S (theo giấy chứng nhận kết hôn số 621, ngày 30/5/1984, tại Ủy ban nhân dân phường T, QUẬN S, Tp Đà Nẵng).

- Về nuôi con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Quang S về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung Nguyễn Quang T, sinh ngày: 16/11/2003 cho bà Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, ông Nguyễn Quang S không cấp dưỡng nuôi con.

Cả hai bên đương sự đều được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Quang S xác định không có tài sản chung.

- Về nợ chung: : Bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Quang S xác định không có nợ chung

* Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Quang S phải chịu nhưng bà Nguyễn Thị M tự nguyện chịu 300.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự QUẬN S, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0008276 ngày 25/10/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- VKSND QUẬN S;
- Chi cục THADS QUẬN S;
- UBND phường T, QUẬN S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thị Thy Tuyết